

Số: 74/2020/QĐST-HNGĐ

Cao Ph, ngày 22 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 81/2020/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Đinh Công M, sinh năm 1975

Nơi cư trú: Xóm B, xã Thạch Y, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình

Bị đơn: Chị Bùi Thị M, sinh năm 1975

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã Thạch Y, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Đinh Công M và chị Bùi Thị M

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Công M và chị Bùi Thị M thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Giao cho chị Bùi Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đinh Thị Quỳnh L, sinh ngày 25/02/2009. Anh M phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 500.000đ (năm trăm nghìn đồng)/tháng cho

đến khi cháu L đủ 18 tuổi (thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 9/2020). Anh M có quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày chị Bùi Thị M có đơn yêu cầu thi hành án, anh Đinh Công M chậm trả tiền cấp dưỡng thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.3 Về tài sản chung: Các đương không có tài sản chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.4 Về công nợ chung: Các đương sự không nợ các tổ chức tín dụng và cá nhân nào khác.

2.5 Về án phí: Anh Đinh Công M tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được đối trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Ph theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0003858 ngày 12/8/2020.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo các quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình.
- Chi cục THA H. Cao Ph;
- VKSND H. Cao Ph;
- UBND xã Thạch Y
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hiền

